

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/DSPT

Ngày 29 - 5 - 2018

*V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuyền

Các Thẩm phán:

Ông K'Tiêng

Ông Lương Đức Dương

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2018/TLPT-DS ngày 21 tháng 3 năm 2018 về việc “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 02/2018/DSST ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 37/2018/QĐ-PT ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Châu Thị L, sinh năm 1968 – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 16, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Phùng Châu Phúc T, sinh năm 1989 – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 16, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- ***Bị đơn:*** Ông Đỗ Thành C – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- ***Người làm chứng:***

+ Ông Trương N – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

+ Ông Đỗ Quang M – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

+ Bà Đặng Thị T – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người kháng cáo:* Bà Châu Thị L, anh Phùng Châu Phúc T, anh Đỗ Thành C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phùng Châu Phúc T trình bày:

Ngày 03/4/2009 anh T đi xe đạp từ Quốc lộ 14 về nhà tại thôn 16, xã Đ, đến đoạn đường liên thôn thuộc xóm 2, thôn 10, xã Q thì ông Đỗ Thành C chở ông Đỗ Quang M đi bằng xe mô tô chạy vượt anh T và nói: “Sao hôm nay mày đi đường liên thôn của tao?”. Sau đó, hai ông xuống xe và ông C cầm một cành điều tươi to khoảng nửa cổ tay người lớn và dùng tay chân đá rồi xô ngã anh T xuống đường, sau đó anh T phải đi điều trị tại bệnh viện. Thương tích của anh T được giám định là 8%.

Quá trình điều tra Công an huyện Đ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ kết luận thương tích của anh T là do ông C gây nên.

Anh T yêu cầu Tòa án buộc ông C phải bồi thường cho anh các khoản như sau:

- Tiền viện phí: 1.176.231 đồng, tiền thuốc: 537.500 đồng.
 - Tiền xe đi, về tái khám 05 lần tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông: 180.000 đồng;
 - Tiền giám định là: 140.000 đồng (điện não đồ và chi phí giám định).
 - Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích không lao động được trong thời gian 02 tháng là: 2 tháng 5.100.000 đồng/tháng = 10.200.000 đồng.
 - Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian không lao động được là: 02 tháng x 5.100.000 đồng = 10.200.000 đồng.
 - Tiền tổn thất về tinh thần: 02 tháng x 2.500.000 đồng = 5.000.000 đồng.
- Tổng cộng: 27.433.731 đồng.

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Châu Thị L trình bày:

Ngày 20/5/2010 ông Đỗ Thành C điều khiển xe mô tô vào trong đám cỏ bà mới trồng. Bà L nói không được dẫm hư cỏ, “cỏ bà trồng để nuôi bò” thì giữa hai bên xảy ra cãi vả lẫn nhau, ông C chạy đến chỗ xe của ông lấy 01 con dao, đến chỗ bà L giơ dao lên và chém vào cánh tay phải của bà L, tiếp theo ông C dùng tay đâm vào đầu, bụng, ngực và dùng chân đá mạnh vào bụng bà làm bà ngã ra đất. Bà L phải nằm viện và điều trị thương tích thời gian dài. Phân viện giám định pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của bà L là 3%.

Quá trình điều tra Công an huyện Đ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ kết luận thương tích của bà L là do ông C gây nên.

Bà L yêu cầu Tòa án buộc ông C phải bồi thường cho bà các khoản như sau:

- Tiền viện phí: 3.446.071 đồng, tiền thuốc: 5.393.400 đồng.
 - Tiền xe đi, về tái khám 04 lần tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông: 2.453.000 đồng;
 - Tiền tái khám giám định và tàu xe trong hai lần đi giám định là: 4.440.000 đồng.
 - Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương không lao động được là: 06 tháng x 4.500.000 đồng/tháng = 27.000.000 đồng.
 - Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian không lao động được là: 06 tháng x 5.100.000 đồng/tháng = 30.600.000 đồng.
 - Tiền tổn thất về tinh thần: 03 tháng x 2.500.000 đồng = 7.500.000 đồng.
- Tổng cộng: 80.792.421 đồng.

Bị đơn ông Đỗ Thành C trình bày:

Sự việc xảy ra xô xát vào ngày 03/4/2009 và ngày 20/5/2010 là có sự chuẩn bị của mẹ con bà L chặn đường và gây gổ với ông C, sau đó nằm ra đất ăn vạ, có việc mẹ con bà L quay phim và chụp hình. Đối với sự việc anh T chặn đường ông có ông Đỗ Quang M và nhiều người chứng kiến. Thực tế, bà L và anh T không đi bệnh viện ngay. Như vậy, thương tích của bà L và anh T do ai gây nên ông không biết được. Việc bà L chặn đường ông có ông Trương N là ban tự quản thôn chứng kiến và lập 02 biên bản hiện trường, ghi rõ nội dung ban tự quản đã kiểm tra qua, trên người anh T cũng như bà L không có thương tích gì. Tại các lần làm việc tại Công an xã đều kết luận ông không đánh bà L, anh T nên ông không phải bồi thường. Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông về hành vi gây rối trật tự công cộng và ông đã nộp 200.000 đồng vào năm 2011. Vì vậy, ông không có nghĩa vụ phải bồi thường khoản tiền nào như bà L và anh T trình bày.

Người làm chứng ông Trương N trình bày: Ông N nguyên là thôn phó thôn 10, xã Q. Sự việc xảy ra xô xát, cãi vã giữa anh T với ông C vào ngày 03/4/2009 ông không biết và không làm việc. Sự việc giữa bà L và ông C vào ngày 20/5/2010 thì có anh T là con thứ hai của bà L gọi ông đến rầy nhà bà L. Khi ông đến, bà L nằm trên đường xuống rầy nhà bà L, có xô xát chút ít bên ngoài do đá sạn, trên người không có vết chém nào. Bà L không đi bệnh viện ngay mà về nhà, sau đó bà L mới đi bệnh viện. Ông N có lập biên bản về sự việc đã trình bày như trên và giao biên bản cho Ủy ban nhân dân xã Q.

Người làm chứng ông Đỗ Quang M trình bày: Ngày 03/4/2009 ông chở ông C đi làm về thì anh T lao vào xe của ông. Ông C ngồi sau đẩy anh T ra, ông chở ông C về luôn, anh T có ngã hay không thì ông không biết. Vụ việc xảy ra ngày 20/5/2010 ông không biết gì, khi có người gọi điện thoại, ông đến nơi thấy bà L đang nằm dưới đất la hét không có bất cứ thương tích gì.

Người làm chứng bà Đặng Thị T (vợ ông Đỗ Thành C) trình bày: Sự việc xảy ra xô xát giữa ông C và anh T bà không biết. Sự việc xảy ra giữa bà L với ông C bà có đến sau khi hai bên xảy ra xô xát xong. Lúc đến, bà thấy bà L đang nằm dưới đất la hét không có thương tích gì. Cả hai lần xô xát trên không liên quan đến bà.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 02/2018/DSST ngày 18/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Đ quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phùng Châu Phúc T và bà Châu Thị L đối với ông Đỗ Thành C.

Ông Đỗ Thành C phải trả cho anh Phùng Châu Phúc T số tiền 14.133.000 đồng.

Ông Đỗ Thành C phải trả cho bà Châu Thị L số tiền 17.687.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 31/01/2018, bà Châu Thị L và anh Phùng Châu Phúc T làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án dân sự sơ thẩm số 02/2018/DSST ngày 18/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ theo hướng buộc ông Đỗ Thành C phải bồi thường cho anh T số tiền 30.533.000 đồng, buộc ông C phải bồi thường cho bà L số tiền là 53.227.000 đồng.

Ngày 01/02/2018 ông Đỗ Thành C kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của bà Châu Thị L và anh Phùng Châu Phúc T về việc buộc ông C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà phát biểu ý kiến với các nội dung:

Đơn kháng cáo của các đương sự làm trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm.

Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Châu Thị L và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Phùng Châu Phúc T. Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Đỗ Thành C. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, sửa án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Xét yêu cầu kháng cáo của bà Châu Thị L, anh Phùng Châu Phúc T và ông Đỗ Thành C. Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung kháng cáo: Xét nội dung kháng cáo của ông Đỗ Thành C cho rằng ông không gây tổn hại sức khỏe cho anh T, bà L. Ông kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

[1.1] Đối với hành vi ông Đỗ Thành C gây thương tích cho anh Phùng Châu Phúc T, HĐXX xét thấy: Căn cứ vào Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 08 ngày 06/5/2011 và Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 08 ngày 16/7/2013 của Công an huyện Đ nhận định: ông Đỗ Thành C có hành vi dùng vũ

lực đẩy ngã Phùng Châu Phúc T xuống đường là có căn cứ. Bản giám định pháp y số 148/TT/GDPY ngày 08/6/2009 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Đ kết luận: anh T bị đa thương phần mềm làm suy nhược: Tỷ lệ 08%, tạm thời 03 tháng. Căn cứ vào quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 18/8/2009 của Công an huyện Đ, ông C bị xử phạt về hành vi đánh nhau. Mặt khác, ông C thừa nhận có dùng tay đẩy ngực anh T, anh T có bị ngã hay không thì ông C không biết. Theo quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 08 ngày 06/5/2011 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, ông C không có ý kiến khiếu nại quyết định này.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông C có hành vi gây tổn hại sức khỏe cho anh T.

[1.2] Đối với hành vi của ông Đỗ Thành Công gây thương tích cho bà Châu Thị Liên, HĐXX xét thấy: Căn cứ vào Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 11 ngày 16/7/2013 của Công an huyện Đ thì ông Đỗ Thành C đã có hành vi gây thương tích cho bà L vào ngày 20/5/2010 chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Phân viện pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 3%. Thông báo giải quyết khiếu nại số 108/TB-CSĐT ngày 05/4/2014 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ có nội dung: Căn cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ có cơ sở xác định thương tích ở tay của bà L do con dao của ông Đỗ Thành C gây nên. Tuy nhiên, không xác định được việc ông C có hành vi cố ý dùng dao chém gây thương tích cho bà L, mà nổi lên trong quá trình xô đẩy, lôi, kéo nhau giữa bà L và ông C, con dao của ông C cầm trên tay đã va chạm vào cánh tay bà L làm rách da chảy máu nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự; ông C cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì về Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 11 ngày 16/7/2013 của Công an huyện Đ cũng như Thông báo giải quyết khiếu nại số 108/TB-CSĐT ngày 05/4/2014 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. Theo kết luận của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã nêu trên HĐXX phúc thẩm xét thấy, về hành vi của ông C gây thương tích cho bà L là do lỗi hỗn hợp của hai bên nên các bên đều phải chịu hậu quả theo quy định pháp luật. Cụ thể, theo khoản 4 Điều 585 của Bộ luật dân sự: *“Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra”*.

[3] Xét kháng cáo của anh Phùng Châu Phúc T buộc ông C phải bồi thường cho anh số tiền là 30.533.000 đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận những khoản sau:

- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương không lao động được anh T yêu cầu: 03 tháng x 5.100.000 đồng/tháng = 15.300.000 đồng. Xét thấy, anh T nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông từ ngày 03/4/2009 đến 13/4/2009 là 10 ngày, anh T bị đa thương phần mềm làm suy nhược tỷ lệ 8% nên cần chấp nhận là: 40 ngày x 170.000 đồng = 6.800.000 đồng, không chấp nhận 8.500.000 đồng.

- Tiền tổn thất về tinh thần anh T yêu cầu: 03 tháng x 2.500.000 đồng = 7.500.000 đồng. Cần chấp nhận 02 tháng lương tối thiểu là phù hợp: 02 tháng x 1.300.000 đồng/tháng = 2.600.000 đồng, không chấp nhận 4.900.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe anh T yêu cầu: 3 tháng x 1.000.000 đồng/tháng = 3.000.000 đồng. Xét thấy, không có căn cứ chấp nhận vì đây là khoản chi phí theo chỉ định của bác sĩ, anh T không có chứng cứ chứng minh.

- Chi phí cho việc điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông là 1.713.731 đồng có hoá đơn chứng từ hợp lệ lưu trong hồ sơ vụ án chứ không phải là 2.713.731 đồng như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

- Tiền xe đi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông: 180.000 đồng và tiền chi phí giám định 140.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian không lao động được là: 10 ngày x 170.000 đồng/ngày = 1.700.000 đồng.

Tổng cộng chấp nhận 13.133.000 đồng, không có căn cứ chấp nhận 17.400.000 đồng.

[4] Xét kháng cáo của bà Châu Thị L buộc ông C phải bồi thường cho bà số tiền là 53.227.000 đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận những khoản sau:

- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương không lao động được bà L yêu cầu: 06 tháng x 3.000.000 đồng/tháng = 18.000.000 đồng. Xét thấy, cần chấp nhận thời gian điều trị là 45 ngày: 45 ngày x 100.000 đồng = 4.500.000 đồng, không chấp nhận 13.500.000 đồng.

- Tiền tái khám giám định và tàu xe trong hai lần đi giám định bà L yêu cầu là: 3.640.000 đồng. Xét thấy, chấp nhận 1.000.000 đồng, không chấp nhận 2.640.000 đồng.

- Tiền tổn thất về tinh thần bà L yêu cầu: 06 tháng x 2.500.000 đồng = 7.500.000 đồng. Cần chấp nhận 02 tháng lương tối thiểu là phù hợp: 02 tháng x 1.300.000 đồng/tháng = 2.600.000 đồng, không chấp nhận 4.900.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe bà L yêu cầu: 6 tháng x 1.000.000 đồng/tháng = 6.000.000 đồng. Xét thấy, không có căn cứ chấp nhận vì đây là khoản chi phí theo chỉ định của bác sĩ, bà L không có chứng cứ chứng minh.

- Tiền viện phí và tiền thuốc bà L yêu cầu: 8.839.471 đồng nhưng cần tính tiền viện phí và tiền thuốc đến hết tháng 7/2010 là 2.963.554 đồng chứ không phải là 4.584.554 đồng như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

- Tiền xe đi, về tái khám 04 lần tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông: 2.238.000 đồng;

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian không lao động được là: 15 ngày x 170.000 đồng/ngày = 2.550.000 đồng.

Tổng cộng chấp nhận 15.851.000 đồng, không có căn cứ chấp nhận 37.376.000 đồng. Trên cơ sở lỗi hỗn hợp nên ông C phải chịu bồi thường cho bà Liên là 15.851.000 đồng : 2 = 7.925.500 đồng.

Từ phân tích và nhận định trên, HĐXX xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Phùng Châu Phúc T, bà Châu Thị L; chấp nhận một

phản kháng cáo của ông Đỗ Thành C. Sửa bản án sơ thẩm số 02/2018/DSST, ngày 18/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên ông Đỗ Thành C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Phùng Châu Phúc T, bà Châu Thị L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 38, Điều 147, Điều 148, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Châu Thị L và anh Phùng Châu Phúc T.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Đỗ Thành C.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 02/2018/DSST, ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phùng Châu Phúc T và bà Châu Thị L với ông Đỗ Thành C.

1.1. Ông Đỗ Thành C phải trả cho anh Phùng Châu Phúc T số tiền 13.133.000 đồng.

1.2. Ông Đỗ Thành C phải trả cho bà Châu Thị L số tiền 7.925.500 đồng.

Áp dụng Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự để tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Thành C phải nộp 1.052.925 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Đỗ Thành C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho ông Đỗ Thành C 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001507 ngày 12/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Bà Châu Thị L phải nộp 300.000 đồng, anh Phùng Châu Phúc T phải nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, TDS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thuyền

